

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 28-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Hoàng Khương.

2. Ông Nguyễn Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1989; cư trú: khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Nguyễn Ngọc M và bà Lê Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Phan Thanh Thiệt - Văn phòng Luật sư Phan Thanh Thiệt, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang; có mặt.

*** Người bị hại:** Bà Mai Thị P, sinh năm 1969; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh G; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền tiêu xài và trước đó T phát hiện chị Mai Thị P có đeo sợi dây chuyền vàng trên cổ nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền của chị P để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định của mình, vào khoảng 20 giờ ngày 23/6/2017, sau khi đã uống rượu xong, T điều khiển xe đạp đến nhà chị P và quan sát thấy chị P đang ngủ trên giường cùng chồng là Huỳnh Văn N nên T để xe đạp ở hàng cây dưới mé sông rồi đến núp vào cây trướng cá ở trước nhà chị P chờ thời cơ để thực hiện hành vi. Khi phát hiện chị P đi ra phía hè nhà sau để tiểu thì T liền đi theo phía sau chị P, nhanh chóng giật lấy sợi dây chuyền vàng của chị P nhưng không giật được. Chị P bị ngã xuống đất nên T tiếp tục sờ lên cổ chị P tìm sợi dây chuyền để giật, T chưa lấy được sợi dây chuyền thì bị chị P dùng chân đạp văng ra và truy hô kêu cứu nên T bỏ chạy. Sau đó T bị người dân bắt được. Qua điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận số 14/KL-HĐĐGTS ngày 10/7/2017 về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 24 kara, trọng lượng 02 chỉ, giá trị 6.520.000 đồng (Sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 28/KSĐT-KT ngày 06/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Cướp giạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Cướp giạt tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 52 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 12 đến 18 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo nhất thời phạm tội, gia đình bị cáo khó khăn, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận rằng: Với ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã lợi dụng đêm tối đến nhà của chị P tại khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh G để giật dây chuyền của chị P, tài sản bị cáo cướp giật là sợi dây chuyền vàng 24 kara, trọng lượng 02 chỉ, có giá trị theo định giá là 6.520.000 đồng (Sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm*”.

[2] Bị cáo là thanh niên trong tuổi lao động nhưng không lao động chân chính mà muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương.

Bị cáo có nhân thân không tốt, cụ thể là bị cáo có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt 1.000.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 06/12/2016.

[3] Tuy nhiên, xét lời bào chữa của Luật sư là có cơ sở, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi giật dây chuyên của chị P mục đích bán tiêu xài cá nhân nhưng chưa giật được nên áp dụng Điều 52 của Bộ luật Hình sự (phạm tội chưa đạt) cân nhắc khi lượng hình.

[4] Qua phân tích các tình tiết, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp nên cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để Nhà nước quản lý, giáo dục bị cáo một thời gian, nhằm giúp bị cáo trở thành người tốt biết sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 (Một) sợi dây chuyên chị P đã nhận lại theo biên bản trả lại tài sản ngày 25/6/2017.

- 01 (Một) chiếc xe đạp màu đỏ - đen, loại xe đạp thể thao là của cháu Đặng Anh T dùng để đi học, cháu T không liên quan gì đến vụ án nên đã giao trả xe lại cho cháu T.

- 01 (Một) đôi dép nhựa màu đen của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 52 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th **01** (Một) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo là ngày 24/6/2017.

2. Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, kích cỡ 26 cm x 10,8 cm, đế dép có chữ VTC SE7EN Fashion, dép đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 25/8/2017).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Ngọc T chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/9/2017); người bị hại vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ (PV27) CA tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Trường Hận